TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 06 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 84/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 04 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh ngày 01/10/2001; CCCD số 036201005804, cấp ngày 29/9/2022; nơi thường trú: Thôn L, xã N, tỉnh Ninh Bình;

Bị đơn: Chị Mai Thị N, sinh ngày 09/11/2003, CCCD số 036303003839, cấp ngày 09/06/2023; nơi thường trú: Thôn L, xã N, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện nay: xóm Đ, xã H, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn P và chị Mai Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn P và chị Mai Thị N thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Mai Hà M, sinh ngày 02/4/2022 cho anh Nguyễn Văn P tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến

khi con chung thành niên. Chị Mai Thị N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh P (do anh P không yêu cầu). Hai bên có đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Hiện nay cháu M đang ở cùng anh P, anh P và chị N thỏa thuận, tối thứ sáu hàng tuần chị N sẽ đón con về chơi thứ 7 và chủ nhật.

c. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh P và chị N xác nhận vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn P nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào khoản tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 2739 ngày 02 tháng 04 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. H lại cho anh P 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) từ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + khu vực 9;
- THA dân sự tỉnh;
- Đương sự;
- UBND xã Ninh Giang;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thúy Nga